TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ K** **TỈNH H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh P2**

Bản án số: 92/2023/HS-ST
Ngày: 26-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ K, TỈNH H

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đặng Đức Huấn.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Chí Dựng
2. Ông Hoàng Văn Ngọc.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Trần Thăng Long - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã K, tỉnh H.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã K, tỉnh H tham gia phiên toà***: Ông Nguyễn Đình Long - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã K, tỉnh H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2023/HSST ngày 30 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2023/QĐXXST-HS ngày 05/9/2023 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 15/2023/TB-TA ngày 08/9/2023, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Dương Văn C1**, sinh năm 1984; tại K, H; nơi cư trú: Khu dân cư AT, phường AL, thị xã K, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn H1 và bà Nguyễn Thị Đ1; gia đình có 03 chị em, bị cáo thứ ba; có vợ là Nguyễn Thị Lương (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã K từ ngày 23/12/2022 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Khương D1**, sinh năm 1994 tại K, H; nơi cư trú: Khu 2, phường P1, thị xã K, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị B1; gia đình có 02 anh em, bị cáo thứ nhất; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã K từ ngày 23/12/2022 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Nguyễn Việt A1**, sinh năm 1990; tại K, H; nơi cư trú: Khu 2, phường P1, thị xã K, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc T1 và bà Vũ Thị T2; gia đình có 02 anh em, bị cáo thứ hai;

tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã K từ ngày 23/12/2022 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Anh Trần D1 T3, chị Đỗ Thị T4, chị Nguyễn Bích N2, Lê Thị Thảo Q1 và anh Lưu Văn G1. Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 21/12/2022, Nguyễn Khương D1, Dương Văn C1, Nguyễn Việt A1 và Vũ Đình K1, sinh năm 1994, trú tại: Khu 2, phường P1, thị xã K cùng ăn tối tại quán hải sản RAMBOO, địa chỉ: khu dân cư Phụ Sơn, phường AL, thị xã K, tỉnh H. Trong khi ngồi ăn D1, C1, Việt A1 và K1 cùng thống nhất ăn xong cùng đi hát ở quán Karaoke 558 ở phường Hiệp Sơn, thị K, tỉnh H.

Khoảng 22 giờ cùng ngày, D1, C1, Việt A1 và K1 cùng đi đến quán hát. C1 đi xe mô tô nhãn hiệu Wave anpha biển số 34L 5-0222; D1 đi xe mô tô Airblade, màu đen bạc, biển số 34D1-500.26 chở Việt A1 ngồi sau; K1 đi xe mô tô Airblade biển số 34D1-500.78. Trên đường đi, D1 nói với C1 "*Có làm tí kẹo, ke về chơi không anh*", C1 đồng ý và nói "*ừ thì làm túi về chơi*" thì D1 nói "*thế để bọn em đi lấy, anh và K1 cứ lên quán trước đi*". C1 và K1 đến quán karaoke còn Việt A1 và D1 đi mua ma túy. D1 dùng điện thoại OPPO gọi qua ứng dụng Messenger đến tài khoản tên "Nguyễn P2" của người tên là P2 hỏi mua 1 túi ma túy tổng hợp (gọi là "ke"), người này đồng ý và hẹn đến khu vực cây xăng Vạn Chánh ở phường P1, thị xã K. Việt A1 và D1 đi xe đến khu vực cây xăng Vạn Chánh, D1 xuống xe đi gặp P2, còn Việt A1 ngồi trên xe chờ D1. P2 nói với D1 giá ma túy là 1.400.000 đồng, D1 đưa cho P2 900.000 đồng rồi đi ra gặp Việt A1 nói không đủ tiền trả mua túi ma túy và bảo Việt A1 đưa chiếc điện thoại Iphone X cho D1 để cắm cho P2, Việt A1 đã đưa chiếc điện thoại cho D1. D1 quay lại đưa chiếc điện thoại cho P2, P2 đưa 01 túi nilon ma túy "ke" cho D1.

Sau khi mua được ma túy, Việt A1 và D1 đi về quán hát Karaoke 558 đưa cho C1 túi ma túy. C1 đem cất giấu tại bờ tường của nhà vệ sinh của quán rồi cùng Việt A1, D1 đến gặp Lê Văn Khoát (là chủ quán), C1 hỏi anh Khoát thuê phòng để sử dụng ma túy nhưng anh Khoát không đồng ý nên C1 bảo với Việt A1, D1, K1 đến quán Bờ Sông ở Tây Sơn, phường Hiệp An, thị xã K,tỉnh H. Trên đường đi thì K1 bỏ về.

Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, C1, Việt A1 và D1 đến quán Karaoke Bờ Sông. C1 vào quầy lễ tân gặp Trần D1 Trung, sinh năm 2001; trú tại: khu dân cư P2 Lâm, phường AL, thị xã K (là quản lý của quán) thuê phòng hát số 02 và 01 nhân viên là Đỗ Thị Trà, sinh năm 2002, trú tại: Khu 2, phường Đông Triều, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh (tên thường gọi ở quán là Đỗ Thu Trang) dót bia, bấm bài hát. Khi đang hát C1 đi ra quầy lễ tân gặp Trung để mượn 01 cái đĩa, C1 tự cầm chiếc đĩa sứ hình bầu dục màu trắng mang vào phòng hát thì D1 và Việt A1 hỏi C1

“Túi đồ đâu anh ơi”, C1 nói “Anh quên ở quán 558 rồi, để anh đi lấy”. Sau đó, C1 quay lại quán Karaoke 558 lấy túi ma túy đã cất giấu tại bờ tường của nhà vệ sinh rồi đem về phòng hát. C1 đưa túi ma túy “ke” cho D1, cùng lúc này Việt A1 hỏi C1: “Anh có thẻ không, đưa cho em để xào đồ, có tiền 10.000 đồng không để làm ống”. C1 lấy thẻ ATM ngân hàng VietinBank tên DUONG VAN CUONG và tờ tiền polime mệnh giá 10.000đồng đưa cho D1 để “xào ke” và quấn ống hút. D1 “xào ke” xong để trên bàn thì C1, D1, Việt A1 lần lượt sử dụng ma túy “ke” trên đĩa. C1 mời Đỗ Thu Trang nhưng Trang không sử dụng. Một lúc sau có 02 nhân viên là Nguyễn Bích Ngọc, sinh ngày 10/12/2007, trú tại: đường Hoàng Mai, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội và Lê Thị Thảo Quyên, sinh ngày 24/01/2005, trú tại: Khu Vĩnh Cát, phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng vào phòng hát để phục vụ bấm bài và dót bia. C1 cầm đĩa ma túy “ke” mời Ngọc và Quyên thì Ngọc và Quyên mỗi người sử dụng một đường ma túy. Sau đó, D1 đi về trước. Đến khoảng 04 giờ 20 phút, ngày 22/12/2022, Tổ công tác thuộc Công an thị xã K đến phòng hát số 02 kiểm tra phát hiện thu giữ: lượng chất bột dạng tinh thể màu trắng trên bề mặt đĩa sứ màu trắng hình bầu dục (niêm phong ký hiệu M1); thu 01 đĩa sứ màu trắng hình bầu dục, 01 ống hút được cuộn bởi tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng được cố định bằng 2 vỏ đầu lọc thuốc lá màu vàng, 01 thẻ ATM ngân hàng ViettinBank mang tên DUONG VAN CUONG, 01 vỏ túi nilon màu trắng (kích thước khoảng (1x2)cm màu trắng (niêm phong ký hiệu M2). Tổ công tác đã lập biên bản vụ việc và biên bản niêm phong vật chứng.

Cùng ngày Cơ quan điều tra phối hợp cùng Trung tâm y tế thị xã K tiến hành test thử ma túy, kết quả: Dương Văn C1, Nguyễn Việt A1 đều dương tính với chất ma túy tổng hợp loại KET, MET, MDMA - Đã sử dụng Ketamine, Methamphetamine, MDMA; Nguyễn Khương D1, Nguyễn Bích Ngọc, Lê Thị Thảo Quyên dương tính với ma túy loại KET - Đã sử dụng Ketamine. Đỗ Thu Trang âm tính với ma túy.

Ngày 22/12/2022, Cơ quan điều tra đã quản lý của Dương Văn C1 01 chiếc xe mô tô Wave anpha màu xanh, biển số 34L5- 0222 và 01 chiếc điện thoại iphone 7 màu đen, đã qua sử dụng gắn sim số 0984.121.184; quản lý của Nguyễn Khương D1 01 chiếc điện thoại OPPO màu đen, đã qua sử dụng gắn thẻ sim số 0974.106.994; quản lý của Nguyễn Việt A1 01 chiếc xe mô tô Airblade màu đen bạc, biển số 34D1-500.26.

Tại kết luận giám định số 35/KL-KTHS, ngày 24/12/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự-Công an tỉnh H kết luận: Chất bột màu trắng trong túi nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1 gửi đến giám định khối lượng lượng là 0,063g là ma túy, loại Ketamine; Chất bột màu trắng bám dính trên mặt đĩa sứ, trong lòng ống hút, trên mép thẻ và trong túi nilon được niêm phong trong hộp bìa catton ký hiệu M2, gửi đến giám định là ma túy, loại Ketamine. Lượng bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng.

Tại bản Cáo trạng số 76/CT-VKS ngày 30 tháng 8 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân (*Viết tắt: VKSND*) thị xã K, tỉnh H truy tố các bị cáo Dương Văn C1, Nguyễn Khương D1 và Nguyễn Việt A1 về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự (Viết tắt: BLHS).

Tại phiên tòa:

- VKSND thị xã K giữ nguyên quyết định truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử (Viết tắt: HĐXX): Áp dụng: Điểm b, c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51; các điều 17, 58 và 38 của BLHS; xử phạt bị cáo Dương Văn C1 từ 07 năm 09 tháng đến 08 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam; xử phạt bị cáo Nguyễn Khương D1 từ 07 năm 07 tháng đến 07 năm 10 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam; xử phạt bị cáo Nguyễn Việt A1 từ 07 năm 06 tháng đến 07 năm 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo; về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 và khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm a,c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu huỷ: 01 vỏ túi nilon màu trắng; 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật ký hiệu M1; 01 đĩa sứ hình bầu dục màu trắng, 02 vỏ đầu lọc thuốc lá màu vàng, 01 thẻ nhựa cứng ngân hàng ViettinBank tên DUONG VAN CUONG, 01 vỏ nilon màu trắng bị rách mép. Tịch thu, tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước: 01 tờ tiền polyme, mệnh giá 10.000đ, 01 điện thoại di động Iphone 7, màu đen; 01 điện thoại di động OPPO, màu đen. Trả lại: Bị cáo Nguyễn Việt A1 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Airblade, màu đen bạc, biển số: 34D1-500.26; bị cáo Dương Văn C1 xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha, màu xanh, biển số 34L5-0222; về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

- Các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, công nhận Quyết định truy tố và luận tội của VKSND thị xã K là đúng và đề nghị HĐXX xem xét xử phạt các bị cáo ở mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về các hành vi, quyết định tố tụng*: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS.

[2]. *Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy*: Lời khai của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, Kết luận giám định, Kết quả test ma túy và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 23 giờ ngày 21/12/2022 đến 04 giờ 30 phút ngày 22/12/2022,

tại Phòng hát số 02, quán Karaoke Bờ Sông, thuộc khu dân cư Tây Sơn, phường Hiệp An, thị xã K, tỉnh H, Nguyễn Khương D1, Dương Văn C1, Nguyễn Việt A1 có hành vi chuẩn bị địa điểm, cung cấp chất ma túy, dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy cho Nguyễn Bích Ngọc, sinh ngày 10/12/2007 và Lê Thị Thảo Quyên sử dụng trái phép chất ma túy.

[3]. Các bị cáo đều là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tổ chức sử dụng trái phép là vi phạm pháp luật, song vì thái độ coi thường pháp luật nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện việc tổ chức cho Nguyễn Bích Ngọc và Lê Thị Thảo Quyên sử dụng trái phép chất ma túy. Trong đó, Nguyễn Bích Ngọc, sinh ngày 10/12/2007 là "người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi" nên hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 của BLHS. Như vậy, Quyết định truy tố của VKSND thị xã K đối với các bị cáo là có căn cứ.

[4]. Hành vi của các bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, chế độ quản lý đặc biệt đối với chất ma tuý của Nhà nước nên HĐXX thấy cần buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian thì mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo trở thành người tốt và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[5]. Xét tính chất, vai trò của từng bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm, Nguyễn Khương D1 là người khởi sướng việc sử dụng trái phép chất ma túy, sau đó cùng các bị cáo Dương Văn C1, Nguyễn Việt A1 tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Trong đó, bị cáo Dương Văn C1 là chuẩn bị địa điểm (*liên hệ thuê phòng hát*), tìm và trực tiếp mời Nguyễn Bích Ngọc và Lê Thị Thảo Quyên sử dụng trái phép chất ma túy, chuẩn bị công cụ sử dụng ma túy (*đĩa sứ, thẻ nhựa, tờ tiền làm ống hút*) nên giữ vai trò đầu vụ; Nguyễn Khương D1 là người khởi sướng việc sử dụng trái phép chất ma túy, trực tiếp đi mua ma túy và có hành vi dùng thẻ nhựa kẻ ma túy thành các đường nhỏ nên giữ vai trò thứ hai; Nguyễn Việt A1 có hành vi cùng Nguyễn Khương D1 đi mua ma túy, khi D1 không đủ tiền mua ma túy thì dùng điện thoại Iphone X thế chấp mua ma túy để về sử dụng nên giữ vai trò cuối vụ.

[6]. *Về nhân thân*: Các bị cáo đều có nhân thân tốt.

[7]. *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; trong quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[8]. *Về hình phạt bổ sung*: Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản có giá trị nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9]. *Về xử lý vật chứng*:

[9.1]. Đối với 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật ký hiệu M1; 01 đĩa sứ hình bầu dục màu trắng; 02 vỏ đầu lọc thuốc lá; 01 thẻ

nhựa cứng ngân hàng Viettin Bank mang tên DUONG VAN CUONG; 01 vỏ tui nilon màu trắng bị rách mép là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nay tịch thu cho tiêu hủy.

[9.2]. Đối với 01 tờ tiền polyme, mệnh giá 10.000đ; 01 điện thoại di động Iphone 7, màu đen, lắp sim số 0984.121.184; 01 điện thoại di động OPPO, màu đen lắp sim số 0794.106.994 là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng liên lạc để phạm tội nay tịch thu sung ngân sách nhà nước tờ tiền mệnh giá 10.000đ, tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước 02 điện thoại và tịch thu tiêu hủy sim.

[9.3]. Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Airblade, màu đen bạc, biển số: 34D1-500.26 của Nguyễn Việt A1; xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha, màu xanh, biển số 34L5-0222 của Dương Văn C1. Xét các phương tiện này không trực tiếp liên quan đến hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên trả lại cho bị cáo.

[9.4]. Đối với 03 thẻ nhớ chứa dữ liệu hỏi cung các bị cáo C1, D1 và Anh vào ngày 23/12/2022, được niêm phong trong bì thư là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo nên được lưu vào hồ sơ vụ án.

[10]. *Về án phí*: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11]. Nguyễn Khương D1 khai có quan hệ quen biết Nguyễn Văn P2, sinh năm 1995, trú tại: Khu 6, phường P1, thị xã K. Nguồn gốc số ma túy là do D1 mua của P2. Trước khi mua ma túy, D1 sử dụng số điện thoại 0794.106.994 gọi điện (cuộc gọi thường) vào số điện thoại 0988.211.996 của P2 nhưng không liên lạc được nên đã sử dụng tài khoản facebook của mình gọi qua ứng dụng massage vào tài khoản facebook của P2 là "Nguyễn P2" để mua ma túy; Nguyễn Văn P2 xác định tối ngày 21/12/2022, P2 không gặp D1, không có việc mua bán ma túy cho D1. P2 không dùng mạng xã hội Zalo, Facebook và không có tài khoản Facebook nào tên "Nguyễn P2"; kết quả kiểm tra lịch sử liên lạc của cuộc gọi đi và đến, qua các ứng dụng Zalo và messenger trên điện thoại của Dương Văn C1 và Nguyễn Việt A1 đều không có lịch sử; kết quả tra cứu lịch sử liên lạc hai số thuê bao 0988.211.996 và 0794.106.994 trong khoảng thời gian ngày 21/12/2022 không phát sinh cuộc gọi. Ngoài lời khai của Nguyễn Khương D1, tài liệu điều tra chưa đủ căn cứ để chứng minh việc P2 bán ma túy cho D1, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

[12]. Đối với quán Karaoke Bờ Sông, do ông Lưu Văn Giang, sinh năm 1983; trú tại: Khu dân cư Kinh Hạ, phường AL, thị xã K thuê lại quán để kinh doanh. Ông Giang đã thuê anh Trần D1 Trung làm quản lý. Ông Giang và anh Trung không biết các bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy tại Phòng hát số 2 nên không cấu thành tội phạm. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã K đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Trần D1 Trung.

[13]. Chủ tịch UBND thị xã K đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính

đối với Dương Văn C1, Nguyễn Khương D1, Nguyễn Việt A1 và Nguyễn Bích Ngọc về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm b, c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51; các điều 17, 58 và 38 của BLHS.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Dương Văn C1, Nguyễn Khương D1 và Nguyễn Việt A1 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Dương Văn C1 07 (*Bảy*) năm 11 (*Mười một*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam, ngày 23/12/2022.

2.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Khương D1 07 (*Bảy*) năm 09 (*Chín*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam, ngày 23/12/2022.

2.3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Việt A1 07 (*Bảy*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam, ngày 23/12/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; các điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của BLTTHS.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật ký hiệu M1 được niêm phong trong phong bì ký hiệu T1; 01 đĩa sứ hình bầu dục màu trắng; 02 vỏ đầu lọc thuốc lá; 01 thẻ nhựa cứng ngân hàng Viettin Bank mang tên DUONG VAN CUONG; 01 vỏ tui nilon màu trắng bị rách mép được niêm phong trong hộp bìa catton ký hiệu T2; sim điện thoại số 0984.121.184 và 0794.106.994

Tịch thu, tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước: 01 tờ tiền polyme, mệnh giá 10.000đ; 01 điện thoại di động Iphone 7, màu đen; 01 điện thoại di động OPPO, màu đen.

Trả lại: Bị cáo Nguyễn Việt A1 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Airblade, màu đen bạc, biển số: 34D1-500.26 RJHJF1809AY397451, số máy: JF27E0448484; bị cáo Dương Văn C1 xe mô tô nhãn hiệu Wave @, màu xanh, biển số 34L5-0222, số khung: 09053Y485044, số máy: HC09E0485185.

(*Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã K và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã K, tỉnh H ngày 25/9/2023*).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; Điều 6; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về… án phí và lệ phí Tòa án. Buộc Dương Văn C1, Nguyễn Khương D1 và Nguyễn Việt A1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 BLTTHS. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh H;
- Sở Tư pháp tỉnh H;
- Nhà tạm giữ Công an thị xã K;
- VKSND thị xã K;
- Cơ quan CSĐT Công an thị xã K;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã K;
- Chi cục THADS thị xã K;
- Bộ phận Hồ sơ nghiệp vụ Công an thị xã K;
- Bị cáo; đương sự;
- Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Đức Huấn